

Bản án số: 44/2021/HNGĐ-ST
Ngày 31 – 8 - 2021
Về việc: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Tuyến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Thanh Hải - Ông Nguyễn Kim Cương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thái Quang – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Ngày 31 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 122/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2021 về việc: “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 46/TBXX ngày 19 tháng 8 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Thanh S, sinh năm 1994; vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 8, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Chị Trương Thị Minh N, sinh năm 1984; vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 9, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện; bản tự khai; các tài liệu có trong hồ sơ nguyên đơn anh Hoàng Thanh S trình bày:

Anh Hoàng Thanh S và chị Trương Thị Minh N đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái vào ngày 12/11/2019 trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 10 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra tranh cãi, xúc phạm nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2020 đến nay không còn quan tâm đến nhau. Mâu thuẫn đã được vợ chồng tự hòa giải, hai bên gia đình đã khuyên giải nhiều lần nhưng không khắc phục được. Anh S xác định tình cảm vợ chồng đã hết, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị N.

Về con chung: Anh S và chị N không có con chung.

Về chia tài sản: Anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng bị đơn chị Trương Thị Minh N vắng mặt, không có lý do, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Hoàng Thanh S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tổ tụng: Đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc Ly hôn; bị đơn chị Trương Thị Minh N có hộ khẩu thường trú tại tổ 9, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Nguyên đơn anh Hoàng Thanh S có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn chị Trương Thị Minh N đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do. Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Anh Hoàng Thanh S kết hôn với chị Trương Thị Minh N trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Theo anh S, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 10 năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra tranh cãi, xúc phạm nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã tự hòa giải, hai bên gia đình đã khuyên giải nhiều lần nhưng không khắc phục được, vợ chồng đã sống ly thân từ 12 năm 2020 đến nay không quan tâm đến nhau. Tòa án đã triệu tập hòa giải nhiều lần nhưng chị N vắng mặt không lý do, không có ý kiến với yêu cầu khởi của anh S, thể hiện chị N không có thiện chí hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng. Như vậy, có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa anh S và chị N đã trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của anh S là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3] Về con chung và chia tài sản: Anh S, chị N không có con chung, không yêu cầu Tòa án chia tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo:

Anh Hoàng Thanh S phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

Anh Hoàng Thanh S và chị Trương Thị Minh N có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Thanh S được ly hôn chị Trương Thị Minh N.

2. Về án phí: Anh Hoàng Thanh S phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2017/0009040, ngày 24 tháng 5 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Hoàng Thanh S và chị Trương Thị Minh N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;
- Chi cục THA DS TP Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND p. Nguyễn Thái Học, Tp. Yên Bái;
- Lưu: Hồ sơ; TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Tuyền